

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy**

2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Hà Thị Hồng Nhung**

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2025/QĐ - TA ngày 16 tháng 5 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1981.

Căn cước công dân số: 025081003673; ngày cấp 16/4/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 04/12;

Nơi cư trú: Khu 10, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 01/QĐ – XPTT ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND xã Đ. Thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 03 tháng, kể từ ngày 22/01/2024. Nguyễn Đức T đã chấp hành xong ngày 23/4/2024.

Nhân thân:

- Năm 2011 bị Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội bắt về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù giam theo Bản án số 84/2011/HSST ngày 21/6/2011.

- Năm 2014 bị Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ bắt về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 03 năm tù giam theo Bản án số 15/2014/HS - ST ngày 27/3/2014.

- Quyết định số 01/QĐ – XPHC ngày 02/01/2024 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quyết định số 02/QĐ – XPHC ngày 12/01/2024 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1944.
(Người bị đề nghị Nguyễn Đức T có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông **Nguyễn Văn T**, chức vụ: Phó trưởng Công an xã Đ, tỉnh P.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ:* Ông **Đinh Tiến Kiên** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Đối tượng Nguyễn Đức T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu 10, xã Đ, huyện T, tỉnh P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011. Nguyễn Đức T đã khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 23 tháng 4 năm 2025 T bắt xe khách đến thị xã S, thành phố H để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến bến xe S T xuống xe thì thấy có 01 người nam giới khoảng hơn 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,7m mặc áo trắng, quần xanh, đầu đội mũ bảo hiểm nửa đầu, đeo khẩu trang kín đi xe mô tô YAMAHA SIRIUS màu đỏ T không nhớ biển số xe đang đứng ở lề đường. Thấy người này có dáng vẻ giống người nghiện ma túy nên T đi lại gần và nói chuyện với người này thì được biết anh ta tên là H và là người đã sử dụng ma túy. Lúc này nghĩ H có ma túy nên T hỏi H là “có ma túy bán không” thì H nói “Có, nhưng không để trong người”. T tiếp tục hỏi “Em có 200.000đồng thì mua được bao nhiêu?” thì H bảo T đứng đợi ở lề đường và H đi đâu đó khoảng 15 phút thì quay lại đưa lại cho T 01 gói nhỏ bằng giấy bên trong có ma túy Heroin. T đưa cho H 200.000đồng tiền mua ma túy thì H cầm tiền rồi bỏ đi. Sau đó, T đút ma túy vào túi quần rồi đi đến một cửa hàng bán thuốc tây mua 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc và 01 ống nước cất T không nhớ địa chỉ và biển hiệu của cửa hàng. Sau đó T bắt xe khách về đến nhà khoảng 10 giờ 00 cùng ngày và T đã sử dụng ma túy tại nhà.

Ngày 24/4/2025 Công an xã Đ đã triệu tập Nguyễn Đức T đến làm việc và tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của T qua nước tiểu bằng que test ma túy để xác định T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hay không. Kết quả T dương tính với chất ma túy trong cơ thể nhóm MOP (Heroin/ Morphin). T thừa nhận đã có hành vi sử dụng ma túy trái phép ngày 23/4/2025 tại nhà ở khu 10, xã Đ, huyện T, tỉnh P.

Ngày 25/4/2025 Trung tâm y tế huyện Thanh Thủy có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy xác định Nguyễn Đức T là người nghiện ma túy. Công an xã Đ đã làm việc, thông báo và chuyển phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy cho T và đại diện gia đình T là bà Lê Thị H – mẹ đẻ T biết và yêu cầu T đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện trong thời hạn 05 ngày. Hết thời hạn 05 ngày T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại UBND xã Đ và Công an xã Đ đã lập biên bản vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban

nhân dân xã Đ và Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

Ngày 07/5/2025 Công an xã Đ có văn bản đề nghị Công an tỉnh P phân công Cơ sở cai nghiện ma túy và tiếp nhận Nguyễn Đức T sau khi có quyết định có hiệu lực của Tòa án. Cùng ngày phòng PC04 – Công an tỉnh P có công văn số 397/PC04 – CSCN gửi Công an xã Đ về việc phân công Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P; địa chỉ: Khu 4, xã Y, huyện Đ, tỉnh P sẽ tiếp nhận Nguyễn Đức T khi có quyết định có hiệu lực của Tòa án.

Ngày 12/5/2025, Công an xã Đ, huyện T có công văn số 02/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an xã Đ, tỉnh P trình bày ý kiến: Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, bị Công an xã Đ lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P; địa chỉ: Khu 4, xã Y, huyện Đ, tỉnh P với thời hạn 18 (Mười tám) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Nguyễn Đức T đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020.

Tại phiên họp, Nguyễn Đức T có mặt trình bày quan điểm nguyện vọng gia đình hiện nay có 02 mẹ con sống với nhau, mẹ già gần 80 tuổi cần có người chăm sóc nên nguyện vọng đề nghị được đi cai nghiện 12 tháng để sớm được trở về chăm sóc mẹ già. Xét thấy T là đối tượng nghiện ma túy từ lâu và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng T vẫn không từ bỏ được ma túy nên việc T đề nghị được đi cai nghiện trong thời hạn là 12 tháng là không đủ thời gian để T cai nghiện, từ bỏ ma túy nên không chấp nhận đề nghị của T.

[2] Về nội dung: Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương từ năm 2011 cho đến nay. Loại ma túy T sử dụng là Heroine. Hình thức sử dụng là tiêm chích vào cơ thể, tần suất sử dụng: Có thời điểm sử dụng liên tục, có thời điểm hai, ba ngày sử dụng một lần và có thời điểm một, hai tuần sử dụng một lần. Bản thân T nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là có hại cho sức khỏe. T đã cố gắng từ bỏ nhưng chưa từ bỏ được ma túy. Ngày 24/4/2025 Công an xã Đ phối hợp với Trạm y tế xã Đ tổ chức xét nghiệm chất ma túy cho T. Kết quả T dương tính với ma túy Heroien. Cùng ngày T có đơn xin xác định tình trạng nghiện ma túy và được Công an Đ đưa đến Trung tâm Y tế huyện Thanh Thủy để xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 25/4/2025 Trung tâm Y tế huyện Thanh Thủy xác định Nguyễn Đức T là người nghiện ma túy và T đã được Công an xã Đ hướng dẫn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND xã Đ nhưng T không thực hiện. Hành vi của Nguyễn Đức T đã vi phạm tại khoản 1 Điều 28 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Nguyễn Đức T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Xét tính chất mức độ hành vi của Nguyễn Đức T trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Xét thấy cần thiết để Nguyễn Đức T có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của người bị đề nghị: Nguyễn Đức T là người có nhân thân xấu nhiều lần bị xét xử và xử phạt hành chính, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời gian 03 tháng nhưng không lấy làm bài học mà vẫn tiếp tục lén lút sử dụng ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm Nguyễn Đức T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020. Bản thân Nguyễn Đức T cũng đề nghị cơ quan Công an và chính quyền địa phương có biện

pháp cho T được cai nghiện ma túy để T sớm bỏ được ma túy để sống cuộc sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của Công an xã Đ, tỉnh P và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các Điều 20, 23, 24 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân.

Điều 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 giữa Bộ công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P; địa chỉ: Khu 4, xã Y, huyện Đ, tỉnh P.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24(Hai bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án quy định tại Điều 30 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022.

Người đề nghị có quyền kiến nghị quyết định của Tòa án quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 30 của của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án quy định tại Điều 30 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Đ, tỉnh P có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Nguyễn Đức T vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P; địa chỉ: Khu 4, xã Y, huyện Đ, tỉnh P.

Nơi nhận:

- Công an xã Đ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh P;
- UBND xã Đ;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hương Thủy